

Bđ, ngày 30 tháng 5 năm 2023

Số: **13/2023/QĐST-HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 24/2023/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: ông Trần Công D, sinh năm: 1999; Địa chỉ: Ấp TH, xã Tt, huyện Bđ, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: bà TV, sinh năm: 1998; Địa chỉ: Ấp TH, xã Tt, huyện Bđ, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành **ngày 22 tháng 5 năm 2023.**

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **22 tháng 5 năm 2023** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ông Trần Công D và bà TV.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Công D và bà TV.

- *Về con chung:* Giao 01 (một) con chung chưa thành niên tên: **Trần Thị Kim Hạnh, sinh ngày 01/5/2020 cho bà TV** trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi

cháu **Kim Hạnh** đủ 18 tuổi. Ông **Trần Công D** không cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung: ông **Trần Công D** và bà **TV** tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: ông **Trần Công D** tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông **D** đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bđ theo biên lai thu tạm ứng án phí số: **0017739 ngày 26/4/2023**. Chi cục thi hành án dân sự huyện Bđ trả lại cho ông **D** 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Bđ;
- Chi cục THADS huyện Bđ;
- UBND xã Đường 10, BĐ, BP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Thị Việt Nga